TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2018/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa:

Anh Trần Tấn Đ, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1981; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chị Phan Thị H, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1981; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Tấn Đ, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1981; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chị Phan Thị H, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1981; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cả hai đương sự đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung:

+ Cháu Trần Phan Bách H1, sinh ngày 20/11/2007;

+ Cháu Trần Phan Gia B, sinh ngày: 24/02/2009.

Hiện nay cả hai cháu đang sống với chị H. Nay, hai anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu H1 và B cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Hai anh chị thỏa thuận anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng, cả hai cháu là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về tài sản chung: Hai đương sự đều xác nhận vợ chồng không tài sản chung vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai đương sự đều xác nhận vợ chồng không có nợ chung vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí việc dân sự: Anh Trần Tấn Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 003594 ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
-UBND xã Đ. h Phong Điền, tỉnh TT Huế;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Án văn.